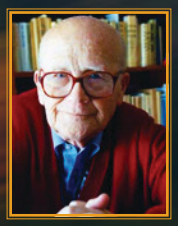
PHONG TRÀO
CURSILLO
Bản Tin Trung Ương



Tôi Tá Chúa
Eduardo Bonnín Aguiló
Sáng Lập Viên
Phong trào Cursillo
1917 – 2008

Tháng 10, 2026

Trang Nhà
Cursillo Là Gì?
Trung Tâm Học Liệu
Tài Liệu Cursillo
Bản Tin Trung Ương
Xin & Gởi Palancas
Ủng Hộ PT Cursillo
Mẫu Đơn & Thông Báo
Nối Kết & Liên Lạc

National Cursillo Center
P.O. Box 799
Jarrell, Texas 76537
512-746-2020
512-746-2030 (Fax)

TÌNH BẠN XÂY DỰNG CỘNG ĐOÀN



Đức Cha Felipe Pulido, Giám mục Phụ tá Giáo phận San Diego, thuyết trình tại Đại hội Cursillo Toàn quốc lần thứ 36, Wheaton, Illinois, ngày 24 tháng 7 năm 2026.

Tôi biết rằng nhiều người trong anh chị em mong đợi tôi nói về sự hiệp nhất, và quả thật, hiệp nhất vẫn là một chủ đề rất quan trọng. Nhưng như tất cả chúng ta đều biết, Chúa Thánh Thần thường dẫn dắt chúng ta đến những hướng đi không ngờ trước được.

Ngay cả trước khi tôi đến tham dự Đại hội Toàn quốc, có một từ cứ lập đi, lập lại trong lòng tôi, một từ nằm ngay tâm điểm của Phong trào Cursillo:

Tình bạn.

Từ ấy không rời đi mà cứ vang vọng mãi trong tâm trí và trái tim tôi. Vì thế, hôm nay, tôi muốn cùng anh chị em suy niệm về tình bạn. Anh chị em đồng ý chứ?

Tôi sống khóa Cursillo của mình vào năm 2003. Tôi được thụ phong linh mục năm 2002, nên chỉ một năm sau khi chịu chức, tôi đã trải nghiệm khóa Cursillo của chính mình. Như tất cả anh chị em đều biết, chúng ta có một bài hát tuyệt vời gắn kết các Cursillista trên khắp thế giới: De Colores.

Là một giám mục tại San Diego, tôi có cơ hội quý giá được cử hành và chia sẻ niềm vui với các Cursillista thuộc nhiều nền văn hóa và ngôn ngữ khác nhau. Tôi đã vô cùng xúc động khi tham dự một khóa Cursillo bằng tiếng Anh và nghe mọi người cùng hát bài De Colores. Sau đó, khi tham dự một buổi họp mặt của cộng đoàn Việt Nam, anh chị em cũng hát bài De Colores. Những ngôn ngữ khác nhau, những nền văn hóa khác nhau, nhưng cùng một tinh thần và cùng một bài hát. Tôi thực sự rất xúc động.

Như anh chị em đã biết, bài De Colores nhắc đến những con vật đang cất lên tiếng kêu của mình. Vì thế, tôi xin kể cho anh chị em nghe một câu chuyện nhỏ về một số con vật đang mừng kính sự Phục Sinh của Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta.

Có một chú gà trống, một con bò, một con chiên và dĩ nhiên, một chú gà tây.

Tất cả đều tràn ngập niềm vui vì Chúa Kitô đã sống lại.

Chú gà trống lớn tiếng loan báo: “Chúa Kitô đã sống lại!” Con bò đáp lại: “Ở đâu? Ở đâu?”

Con chiên trả lời: “Ở Bêlem!” Và rồi, theo đúng cách mà chỉ một chú gà tây mới có thể làm được, chú cứ lặp đi lặp lại bằng tiếng Tây Ban Nha: “Gordo, gordo, gordo!” Nghĩa là: “Béo, béo, béo!”

Ở Việt Nam anh chị em có gà tây không? Ở Hàn Quốc thì sao? Còn ở Philippines? Tại Hoa Kỳ, chúng ta có rất nhiều gà tây. Thế là câu chuyện diễn ra như sau: Chú gà trống loan báo: “Chúa Kitô đã sống lại!” Con bò hỏi: “Ở đâu?” Con chiên trả lời: “Ở Bêlem!” Còn chú gà tây thì cứ đơn giản lặp đi lặp lại: “Gordo, gordo, gordo!”

Xin chào anh chị em, những người bạn thân mến của tôi!

Tôi rất vui mừng và vinh dự được hiện diện với anh chị em hôm nay.

Mỗi khi có cơ hội gặp gỡ Phong trào Cursillo, lòng tôi lại tràn đầy sự biết ơn, bởi vì tôi được gặp gỡ một điều mà ngày càng trở nên hiếm hoi trong thế giới hôm nay: những con người hiểu được vẻ đẹp và sức mạnh của tình bạn.

Tôi muốn bắt đầu bằng một kỷ niệm.

Bà tôi là một người phụ nữ rất nhỏ bé. Bà có vóc dáng nhỏ nhắn và mảnh mai. Nhưng thân xác nhỏ bé không có nghĩa là tâm hồn cũng nhỏ bé. Bà có một sức mạnh bắt nguồn từ đức tin sâu sắc.

Bà sinh khoảng năm 1910 tại vùng núi miền Trung Mexico. Bà đã trải qua những thời kỳ khó khăn; bà từng biết đến cảnh nghèo đói, thiếu ăn và những vất vả trong cuộc sống để có được những nhu cầu thiết yếu của cuộc sống.

Bà đã sống qua cuộc Chiến tranh Cristero, một giai đoạn đau thương với những cuộc bách hại mà nhiều người Công giáo tại Mexico phải chịu đựng.

Cuộc sống đã thử thách đức tin của bà, nhưng không bao giờ có thể phá hủy đức tin ấy. Bà không bao giờ để đau khổ làm mất đi niềm vui của mình. Trái lại, bà trở thành một người phụ nữ luôn mang bình an của Chúa Kitô đến bất cứ nơi nào bà đi đến.

Bà biết cách hiện diện bên người khác, biết lắng nghe, biết yêu thương và biết làm bạn.

Bà tôi đã dạy tội rất nhiều điều. Bà dạy tôi những kinh nguyện, cách lần chuỗi Mân Côi, giáo lý và những câu chuyện trong Kinh Thánh, và giải đáp biết bao câu hỏi của tôi về Thiên Chúa.

Nhưng trước khi dạy tôi về đức tin, bà đã dạy tôi một điều còn quan trọng hơn nữa.

Bà dạy tôi về tình bạn.

Bà dành thời gian cho tôi, lắng nghe tôi và khích lệ tôi. Hơn thế nữa, bà tin tưởng tôi và khiến tôi cảm nhận được tình yêu thương.

Qua tình yêu của bà, tôi bắt đầu hiểu được tình yêu của Thiên Chúa.

Ngày nay, khi nhìn lại, tôi nhận ra rằng trước khi bà dạy tôi về Chúa Giêsu, bà đã cho tôi thấy Chúa Giêsu, và trước khi nói với tôi về tình yêu của Thiên Chúa, bà đã cho tôi được cảm nghiệm phần nào tình yêu ấy.

Và tôi tin rằng đó thường chính là cách mà việc loan báo Tin Mừng diễn ra. Người ta không nhất thiết gặp gỡ Chúa Kitô trước hết vì có ai đó tranh luận thắng họ, hoặc cho họ một lời giải thích hoàn hảo.

Nhiều khi, người ta gặp gỡ Chúa Kitô bởi vì có một người yêu thương họ đủ để cùng đồng hành với họ.

Bà tội đã trở thành người bạn của tôi, và chính qua tình bạn ấy, bà đã dẫn tôi đến với Chúa Kitô.

Đó là lý do tại sao phương châm của Phong trào Cursillo luôn chạm đến trái tim tôi:

Kết bạn.

Là bạn.

Mang bạn đến với Chúa Kitô.

Những lời này thật đơn sơ, nhưng chứa đựng một linh đạo sâu sắc.

Chúng diễn tả chính cách thức mà Chúa Giêsu đã loan báo Tin Mừng. Chúa Giêsu không bắt đầu bằng việc xây dựng một tổ chức. Ngài bắt đầu bằng việc thiết lập những tương quan. Ngài gọi từng người bằng tên của họ, cùng đi với họ và dùng bữa với họ. Ngài lắng nghe những câu chuyện của họ, bước vào cuộc sống của họ, và qua tình bạn, Ngài biến đổi tâm hồn họ.

Đó là lý do tại sao tôi tin rằng tình bạn là một trong những nhu cầu lớn nhất của thời đại chúng ta.

Thế giới chúng ta có rất nhiều thứ. Chúng ta có công nghệ vô cùng hiện đại. Chúng ta có nhiều thông tin hơn bất kỳ thế hệ nào trong lịch sử. Thêm vào đó, chúng ta có thể liên lạc tức thời với mọi người ở bất cứ nơi đâu trên thế giới, thế nhưng ngày nay rất nhiều người vẫn cảm thấy cô đơn.

Chúng ta kết nối với nhau nhiều hơn bao giờ hết, nhưng cũng có rất nhiều người cảm thấy bị cô lập hơn bao giờ hết.

Chúng tôi, các giám mục tại Hoa Kỳ, rất quan tâm đến vấn đề sức khỏe tâm thần tại đất nước chúng ta — đến những đau khổ mà biết bao người nam và người nữ đang phải trải qua, đặc biệt là những người nam trẻ tuổi được chẩn đoán mắc chứng trầm cảm và lo âu.

Có lẽ, một trong những dạng nghèo khổ nhất trong thế giới hôm nay không phải là sự nghèo khổ về vật chất.

Đó là sự nghèo khổ về tình bạn — sự thiếu thốn những tương quan chân thành và đích thực.

Một trong những trách nhiệm của tôi trong vai trò Giám mục Phụ tá Giáo phận San Diego là phục vụ trong vai trò Tổng đại diện đặc trách hàng giáo sĩ.

Trong tuần, tôi dành phần lớn thời gian làm việc tại văn phòng. Tôi đọc và trả lời các email, gặp gỡ các linh mục, xem xét những hoàn cảnh mục vụ, chuẩn bị các bài nói chuyện và bài giảng, đồng thời tham dự nhiều cuộc họp, cả trực tiếp lẫn qua Zoom.

Đó là những công việc quan trọng đòi hỏi sự quan tâm của tôi. Nhưng tôi phải thú thật với anh chị em rằng: tôi luôn mong chờ những ngày cuối tuần, bởi vì đó là lúc tôi có thể rời văn phòng để bước vào điều mà Đức Giáo hoàng Phanxicô thường gọi là "bệnh viện dã chiến của Giáo Hội".

Vào những ngày cuối tuần, tôi có cơ hội quý giá được sống gần gũi với dân Chúa.

Tôi cử hành Thánh Thể và đến thăm các giáo xứ. Rất thường xuyên, sau Thánh lễ, tôi lắng nghe những người đang mang trong lòng những gánh nặng nặng nề.

Và anh chị em biết không? Cuộc sống của con người có rất nhiều khó khăn. Tôi gặp những người đang đau khổ. Tôi gặp những người đang tìm kiếm niềm hy vọng. Và hết lần này đến lần khác, tôi nhận ra một điều: Người ta không chỉ cần những câu trả lời.

Họ cần một người sẵn lòng đồng hành với họ. Họ cần một người bạn, hay một ai đó biết lắng nghe. Họ cần một người nói với họ rằng: "Bạn không đơn độc". Và đó chính là tình bạn.

Đó là lý do tại sao tôi rất biết ơn khi được hiện diện với anh chị em hôm nay. Trong nhiều thập niên qua, Phong trào Cursillo đã hiểu được một điều mà ngày nay nhiều người đang tái khám phá:

Đức tin Kitô giáo không chỉ được truyền đạt qua thông tin, mà còn qua các mối tương quan. Trong Phong trào Cursillo, Tin Mừng không chỉ được rao giảng, mà còn được chia sẻ qua tình bạn. Khi nghĩ về bà tôi và món quà tình bạn mà bà đã trao tặng, tôi nhớ đến những lời tuyệt đẹp trong sách Huấn Ca:

"Người bạn trung thành là một nơi nương tựa vững chắc, ai gặp được người bạn như thế, là gặp được kho tàng. Người bạn trung thành, và giá trị của người bạn ấy, không cân nào lường được. Người bạn trung thành là phương thuốc xoa dịu cuộc đời."

Tôi yêu thích đoạn Kinh Thánh này bởi vì Lời Chúa đề cao phẩm giá của tình bạn — một giá trị mà đôi khi nền văn hóa hiện đại của chúng ta đã lãng quên.

Có lẽ, một trong những vết thương lớn nhất của xã hội ngày nay không chỉ là sự nghèo khó hay thiếu thốn vật chất, mà còn là sự nghèo nàn trong các mối tương quan.

Rất thường xuyên, trong xã hội chúng ta, nhiều người được bao quanh bởi những người khác nhưng vẫn cảm thấy cô đơn.

Rất nhiều người có cả hàng ngàn số trong danh bạ điện thoại của họ, nhưng lại có rất ít người mà họ thực sự có thể tin tưởng.

Nhiều người có thể liên lạc tức thời với cả thế giới, nhưng điều họ khao khát lại là một người sẵn lòng ngồi bên cạnh, cùng uống cà phê, chia sẻ một bữa ăn, lắng nghe và đồng hành với họ.

Đó chính là món quà của tình bạn.

Một người bạn đích thực trở thành nơi nương náu, nguồn chữa lành và lời nhắc nhở rằng chúng ta không đơn độc.

Khi nghe những lời trong sách Huấn Ca, tôi nghĩ đến bà của tôi. Trong cuộc đời tôi, bà chính là nơi nương náu, là kho tàng và là phương dược chữa lành của tôi. Nhưng Kinh Thánh còn đưa chúng ta đi sâu hơn nữa. Chúa Giêsu đã mặc khải Thiên Chúa qua tình bạn.

Trong Tin Mừng theo thánh Gioan, vào bữa Tiệc Ly, Chúa Giêsu nói với các môn đệ: "Thầy không còn gọi anh em là tôi tớ nữa. Thầy gọi anh em là bạn hữu."

Hãy thử hình dung những lời ấy. Đấng Tạo Dựng vũ trụ, Con Thiên Chúa, Đấng Cứu Độ nhân loại, nhìn những người nam và người nữ bình thường và nói: "Thầy gọi anh em là bạn hữu." Tại sao vậy?

Thiên Chúa không muốn có một mối tương quan xa cách với chúng ta. Ngài cũng không muốn chúng ta chỉ biết Ngài qua một hệ thống các quy tắc hay những ý tưởng. Ngài khao khát sự hiệp thông. Ngài mong muốn có một mối tương quan thân mật và tình bạn với chúng ta.

Hãy nhìn vào cách Chúa Giêsu sống sứ vụ của Ngài. Trong các sách Tin Mừng, chúng ta thấy Ngài cùng bước đi với các môn đệ, chia sẻ những bữa ăn, đến thăm nhà họ, cùng chia sẻ niềm vui cũng như nỗi buồn của họ.

Với hai người bạn của mình là Martha và Maria, Chúa Giêsu đã khóc trước cái chết của Lazarô.

Ngài đã rửa chân cho các môn đệ, và cuối cùng, Ngài đã hiến dâng mạng sống mình vì họ.

Chúa Giêsu cho chúng ta thấy rằng biểu hiện sâu xa nhất của tình bạn chính là tình yêu tự hiến.

Đó là lý do tại sao Chúa Giêsu nói: "Không có tình thương nào cao cả hơn tình thương của người đã hy sinh tính mạng vì bạn hữu của mình."

Thánh Giá là hành động cao cả nhất của tình bạn mà thế giới từng được chứng kiến.

Ngay cả trước khi Kitô giáo xuất hiện, con người đã nhận ra tầm quan trọng của tình bạn.

Triết gia Hy Lạp Aristotle đã viết về tình bạn như một mối tương quan trong đó hai người cùng mong muốn điều tốt đẹp cho nhau. Mong muốn điều tốt đẹp cho người khác tự nó đã là một nhận thức thật đẹp. Một người bạn đích thực không phải là người tự hỏi:

"Tôi có thể nhận được gì từ mối quan hệ này?"

Bởi vì, hãy thành thật với nhau ở đây, đôi khi khi kết bạn, chúng ta cũng tìm kiếm điều đó: Tôi có thể nhận được gì? Một người bạn đích thực sẽ hỏi:

"Tôi có thể giúp người này trở thành phiên bản tốt đẹp nhất của chính họ bằng cách nào?"

Kitô giáo còn đưa ý tưởng này đi xa hơn nữa.

Một người bạn Kitô hữu không chỉ mong muốn người khác thành công, mà còn mong muốn người ấy đạt đến sự thánh thiện.

Một người bạn Kitô hữu mong muốn người khác khám phá ra tình yêu của Thiên Chúa.

Một người bạn Kitô hữu giúp người khác trở thành con người mà Thiên Chúa đã tạo dựng họ để họ trở thành.

Anh chị em thân mến, đừng bao giờ đánh giá thấp sức mạnh của một người bạn đích thực. Một người bạn có thể thay đổi hướng đi của cuộc đời một người.

Một người bạn có thể trao cho ai đó lòng can đảm để tiếp tục bước đi. Một người bạn cũng có thể giúp người khác khám phá những khả năng mà chính họ chưa từng nhận ra nơi bản thân, đồng thời ngăn họ buông xuôi và từ bỏ.

Tôi xin kể cho anh chị em một câu chuyện.

Khi còn là cha sở tại Yakima, tiểu bang Washington, tôi quen biết một gia đình rất đáng mến: một người mẹ, một người cha và bốn người con.

Tôi biết các cháu từ khi còn nhỏ, rồi các cháu dần lớn lên.

Cô con gái trẻ tên Anna lúc ấy khoảng 24 tuổi và đã có bạn trai. Tôi kể điều này với một nụ cười, bởi vì tôi muốn chắc chắn rằng anh chị em vẫn còn tỉnh táo!

Tôi chỉ muốn xem thử có ai đang ngủ gật không!

Chúng tôi trở thành bạn bè. Tôi quen biết gia đình ấy, và họ thường mời tôi đến dùng bữa cùng gia đình.

Sau này, người cha kể cho tôi nghe chuyện đã xảy ra vào một ngày nọ.

Anna đưa bạn trai về nhà, nhưng người bạn trai này có vẻ khác thường. Người cha hoàn toàn không thích anh ta. Hai người bắt đầu nói chuyện, và dĩ nhiên, lòng tự ái của cả hai cũng bị cuốn vào cuộc tranh luận. Cuối cùng, người cha nói với Anna:

"Bố sẽ không cho phép con hẹn hò với cậu ta. Con hãy chọn cậu ta hoặc gia đình mình."

Anna không biết phải làm gì. Cô nhìn bạn trai, nhìn cha mình, rồi đi vào phòng và lấy quần áo.

Người cha nói: "Con định ra đi mà không mang theo quần áo sao?" À, không phải không có quần áo! Con hiểu ý bố mà! Không mang theo đồ đạc gì cả. Anna đáp rằng cô đồng ý, rồi bỏ đi.

Hãy thử tưởng tượng người cha lúc ấy tức giận đến mức nào. Ông vô cùng phẫn nộ và bực tức. Cơn giận tràn ngập tâm hồn ông. Trong lúc nóng giận, ông gọi điện cho một người bạn và nói: "Tôi cần anh giúp ngay lúc này!"

Người bạn ấy là một Cursillista, và người cha cũng là một Cursillista.

Người bạn đáp lại: "Được rồi, hãy đến nhà tôi." Khi ông đến nơi, người bạn nói với ông:

"Chúng ta hãy đến nhà thờ. Chúng ta hãy cùng cầu nguyện."

Hai người cùng đến cầu nguyện trước Thánh Thể Chúa. Sau khi cầu nguyện xong, người bạn hỏi: "Bây giờ anh cảm thấy thế nào?" Ông trả lời:

"Tôi cảm thấy bình an hơn. Cảm ơn anh."

Sau đó, ông trở về nhà.

Ông không làm gì cả. Anh chị em có thấy tình bạn có thể mang lại biết bao điều tốt đẹp cho người khác không?

Đó là lý do tại sao tôi tin rằng Phong trào Cursillo có một sứ điệp sâu sắc dành cho thời đại chúng ta, bởi vì Cursillo luôn hiểu rằng công cuộc loan báo Tin Mừng bắt đầu từ tình bạn. Phương pháp không phải trước hết là một chương trình, một chiến lược hay một hoạt động.

Phương pháp chính là một con người. Một người gặp gỡ một người khác và lắng nghe người ấy.

Một người đồng hành với một người khác và giới thiệu người ấy đến với Chúa Giêsu Kitô.

Đó chính là nét kỳ diệu của Cursillo. Có lẽ đó cũng là lý do tại sao Chúa Giêsu đã chọn mười hai Tông đồ: Ngài đã xây dựng một cộng đoàn.

Ngài chia sẻ cuộc sống của mình với các ông, biến đổi các ông, và qua cộng đoàn nhỏ bé gồm những người bạn ấy, Tin Mừng đã lan truyền khắp thế giới.

Các Kitô hữu thời sơ khai đã không làm thay đổi Đế quốc Rôma bởi vì họ có công nghệ tốt hơn; họ đã làm thay đổi thế giới bởi vì người ta nhìn thấy nơi họ một điều khác biệt.

Người ta nhìn thấy một cộng đoàn biết yêu thương.

Người ta nhìn thấy những con người quan tâm đến nhau, đón tiếp người xa lạ, tha thứ cho kẻ thù và sống một cách khác biệt.

"Kìa xem, họ yêu thương nhau biết bao!"

Tình bạn của họ đã trở thành chứng từ của họ.

Người ta có thể nói điều đó về chúng ta không? Người ta có thể nói như vậy về chúng ta không?

Anh chị em thân mến, tôi tin rằng chúng ta đang sống trong một thời khắc quan trọng khác của lịch sử.

Thế giới chúng ta đang thay đổi rất nhanh. Như tất cả chúng ta đều biết, công nghệ đang tiến bộ từng ngày.

Trí tuệ nhân tạo đang dần trở thành một phần trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta.

Ngay cả những người như Elon Musk cũng từng nói rằng trong vài năm tới, trí tuệ nhân tạo sẽ vượt qua trí thông minh của con người — và có thể cuối cùng sẽ có rất ít việc mà AI không thể làm tốt hơn con người.

Nhưng tất cả chúng ta đều biết rằng AI không thể yêu thương theo cách con người yêu thương.

Vì thế, chúng ta hãy tự hỏi mình một câu:

Điều gì đang xảy ra với những tình bạn của chúng ta?

Trước khi lo lắng về việc trí tuệ nhân tạo thay thế sự tương tác giữa người với người, chúng ta cần nhận ra rằng đã có rất nhiều người đang gặp khó khăn trong việc xây dựng những mối tương quan sâu sắc với nhau.

Trước khi bàn đến trí tuệ nhân tạo, tôi tin rằng chúng ta cần nhìn nhận những gì vốn đã và đang xảy ra chung quanh mình.

Thách đố của thời đại chúng ta không chỉ là máy móc ngày càng trở nên thông minh hơn; tôi tin rằng thách đố còn nằm ở chỗ con người đôi khi ngày càng mất đi sự gắn kết với nhau.

Chúng ta đã phát triển những phương tiện giao tiếp vô cùng hiện đại, nhưng dường như đang dần đánh mất nghệ thuật trò chuyện. Con người không còn trò chuyện với nhau.

Chúng ta có nhiều cách để liên lạc với người khác hơn bất kỳ thế hệ nào trước đây, thế nhưng nhiều người lại cảm thấy cô đơn hơn bao giờ hết.

Tôi xin mời anh chị em cùng tưởng tượng một điều.

Ý tưởng này xuất phát từ một điều tôi đã đọc trong cuốn The Anxious Generation (Thế hệ lo âu) của tác giả Jonathan Haidt.

Hãy tưởng tượng rằng anh chị em chìm vào một giấc ngủ sâu vào tháng 6 năm 2007, một ngày trước khi chiếc iPhone đầu tiên được giới thiệu. Rồi mười chín năm sau, anh chị em tỉnh dậy và bước ra ngoài đường.

Thoạt đầu, mọi thứ dường như vẫn bình thường, và những con đường vẫn quen thuộc.

Xe cộ vẫn chạy trên đường, mọi người vẫn đi lại, các gia đình vẫn tụ họp bên nhau.

Nhưng rồi anh chị em bắt đầu nhận thấy một điều kỳ lạ. Anh chị em nhận ra rằng cách cư xử của mọi người đã thay đổi.

Anh chị em bước vào một nhà ga xe lửa và thấy mọi người đều cúi nhìn một thiết bị nhỏ hình chữ nhật bằng kính.

Anh chị em bước vào thang máy, nơi im lặng bao trùm; ai nấy đều chăm chú nhìn vào màn hình.

Anh chị em xếp hàng tại một cửa hàng, nhưng chẳng ai trò chuyện với ai, bởi vì tâm trí mọi người đều đang ở một nơi nào khác.

Anh chị em đến một nhà hàng và nhìn thấy một gia đình đang ngồi cùng nhau bên bàn ăn, nhưng họ không trò chuyện với nhau. Mỗi người đều đắm chìm trong thế giới kỹ thuật số riêng của mình.

Anh chị em đi dạo qua một công viên và nhìn thấy cha mẹ cùng con cái, nhưng ánh mắt của nhiều cha mẹ không hướng về con mình, mà lại dán vào điện thoại.

Ngay cả những đứa trẻ còn rất nhỏ cũng đang bị cuốn hút bởi những hình chữ nhật phát sáng ấy. "Chuyện gì đang xảy ra vậy?"

"Điều gì đã xảy ra với chúng ta?" Tôi muốn nói rõ điều này: Vấn đề không nằm ở cái điện thoại. Ngay lúc này, chính tôi cũng đang sử dụng điện thoại.

Tôi không nghĩ vấn đề nằm ở công nghệ. Như anh chị em thấy đấy, ngay lúc này tôi cũng đang sử dụng công nghệ.

Công nghệ là một món quà. Thật vậy, nhờ công nghệ, một số anh chị em có thể nghe tôi nói bằng tiếng Tây Ban Nha. Một số anh chị em khác có thể nghe tôi nói bằng tiếng Việt.

Trong nhiều năm qua, công nghệ đã giúp nhân loại theo những cách phi thường.

Công nghệ giúp những gia đình bị ngăn cách bởi các đại dương có thể nhìn thấy nhau.

Công nghệ giúp các bác sĩ cứu sống bệnh nhân và giúp học sinh học tập. Công nghệ cũng giúp Tin Mừng đến được với những nơi mà trước đây chúng ta không thể tiếp cận.

Giáo Hội không sợ công nghệ. Trái lại, Giáo Hội luôn chào đón những tiến bộ đích thực của nhân loại.

Câu hỏi không đơn giản chỉ là:

"Công nghệ tốt hay xấu?" Câu hỏi sâu xa hơn là:

"Công nghệ này có giúp chúng ta trở nên nhân bản hơn không?"

Với vai trò của một giám mục, tôi thường xuyên phải đi đây đi đó.

Một trong những nơi tôi có thể quan sát xã hội chính là tại các sân bay.

Các sân bay là những nơi rất thú vị, bởi vì chúng mang đến hàng ngàn người thuộc mọi thành phần xã hội và đến từ khắp nơi trên thế giới.

Đôi khi, tôi tự hỏi: Tôi đã bỏ lỡ biết bao cuộc gặp gỡ đẹp?

"Có biết bao câu chuyện tôi đã không bao giờ được nghe?

Biết bao tình bạn đã không bao giờ có cơ hội bắt đầu chỉ vì tôi quá bận tâm đến chiếc điện thoại, trả lời các email, đến nỗi không nhận ra người đang ngồi bên cạnh mình?

Gần đây, chính tôi đã trải qua một chuyện khiến tôi suy nghĩ sâu sắc hơn.

Tôi về thăm gia đình tại tiểu bang Washington, gặp ba người chị em gái cùng một vài cháu trai và cháu gái của mình. Tất cả chúng tôi đều quây quần bên nhau trong phòng khách.

Đó là một khoảnh khắc thật đẹp. Chúng tôi đã cố gắng sắp xếp thời gian để sum họp, và tôi đã mời mọi người đến cùng chia sẻ một bữa ăn.

Nhưng đến một lúc, tôi nhìn quanh phòng và nhận ra rằng tất cả mọi người — kể cả mẹ tôi — đều cầm điện thoại trên tay. Tất cả mọi người, kể cả chính tôi.

Không ai thực sự trò chuyện, hỏi han hay chia sẻ những câu chuyện với nhau.

Chúng tôi ở bên nhau về thể xác, nhưng tâm trí và tình cảm lại ở một nơi nào khác.

Tôi nhớ mình đã nghĩ: "Chuyện gì đang xảy ra vậy?" "Điều gì đang xảy ra với chúng ta?" Thậm chí, tôi còn cầm điện thoại của mình lên và ném nó đi.

Các cháu trai và cháu gái nhìn tôi rồi hỏi: "Chuyện gì vậy cậu? Cậu có ổn không?"

Hãy nhìn xem, chúng tôi là những người yêu thương nhau, đang cùng tụ họp trong một căn phòng. Thế nhưng, sự chú ý của chúng tôi lại bị cuốn hút bởi những người thậm chí không hề có mặt ở đó.

Khoảnh khắc ấy cứ đọng lại trong tâm trí tôi, bởi nó nhắc nhở tôi về một điều quan trọng. Tôi tin rằng mối nguy hiểm lớn nhất của công nghệ không phải là nó khiến chúng ta làm việc kém hiệu quả hơn.

Mối nguy hiểm lớn nhất là công nghệ có thể dần khiến chúng ta không còn thực sự hiện diện bên nhau.

Và điều này không chỉ xảy ra với người trẻ.

Nó xảy ra với tất cả chúng ta. Chúng ta là con người, và chúng ta cần sự hiện diện của nhau.

Một đứa trẻ cần cha mẹ nhìn vào mắt mình. Một người vợ hay người chồng cần người bạn đời biết lắng nghe mình.

Một người đang đau khổ cần có ai đó ngồi bên cạnh, và một người đang chịu đựng nỗi đau mất mát không cần một giải pháp công nghệ.

Họ cần một người bạn. Một người sẵn lòng nói rằng: "Tôi đang ở đây với bạn. Bạn không phải vác thánh giá một mình."

Đó là lý do tại sao cuộc khủng hoảng của thời đại chúng ta không đơn thuần là cuộc khủng hoảng về công nghệ.

Đó là cuộc khủng hoảng trong các mối tương quan.

Ngày nay, nhiều người đang trải qua điều mà một số tác giả mô tả là cuộc khủng hoảng của cô đơn.

Cuốn sách The Anxious Generation (Thế hệ lo âu) của Jonathan Haidt suy ngẫm về cách điện thoại thông minh và mạng xã hội đã làm thay đổi cách nhiều người — đặc biệt là giới trẻ — trải nghiệm các mối tương quan, đời sống cộng đồng và sinh hoạt hằng ngày.

Mối quan tâm của ông không chỉ đơn thuần là những thiết bị điện tử.

Điều ông đặc biệt quan tâm là những gì xảy ra khi các trải nghiệm kỹ thuật số bắt đầu thay thế những trải nghiệm thực tế của con người, và khi những kết nối trực tuyến thay thế những cuộc gặp gỡ trực tiếp.

Khi việc lướt màn hình thay thế những cuộc trò chuyện, và khi sự chấp thuận trực tuyến thay thế cho cảm giác được thuộc về đích thực.

Anh chị em thân mến, chúng ta không được tạo dựng chỉ để trao đổi thông tin; chúng ta được tạo dựng để sống trong sự hiệp thông.

Ngay từ buổi đầu công trình sáng tạo, Thiên Chúa đã phán: "Con người ở một mình không tốt."

Lời ấy vẫn đúng cho đến ngày hôm nay.

Con người cần những mối tương quan. Chúng ta cần cộng đoàn, tình bạn và tình yêu thương.

Bởi vì sâu thẳm trong trái tim mỗi người đều có một khát vọng được thấu hiểu và được yêu thương.

Và khát vọng ấy bắt nguồn từ Thiên Chúa.

Đó là lý do tại sao trí tuệ nhân tạo đặt ra những câu hỏi vô cùng quan trọng.

Trí tuệ nhân tạo có thể làm được nhiều điều đáng kinh ngạc.

Nó có thể xử lý thông tin, phân tích dữ liệu, đưa ra câu trả lời và mô phỏng các cuộc trò chuyện.

Nhưng con người không chỉ là thông tin.

Con người không chỉ được đánh giá qua hiệu quả hay năng suất làm việc.

Con người có linh hồn.

Con người được tạo dựng theo hình ảnh và giống như Thiên Chúa.

Khi trí tuệ nhân tạo tiếp tục phát triển, làm thế nào để chúng ta bảo đảm rằng công nghệ phục vụ nhân loại, thay vì làm suy giảm giá trị của con người.

Làm thế nào để chúng ta chắc chắn rằng, khi ngày càng tiến bộ về công nghệ, chúng ta không trở nên kém nhân bản hơn?

Đây chính là lúc Giáo Hội có một tiếng nói quan trọng cần được lắng nghe.

Khi một vị giáo hoàng chọn tông hiệu, ngài thường muốn bày tỏ một tầm nhìn thiêng liêng và mục vụ.

Khi chọn tông hiệu Lêô, Đức Giáo hoàng Lêô XIV đã nối kết sứ vụ của mình với Đức Giáo hoàng Lêô XIII.

Vào cuối thế kỷ XIX, Đức Giáo hoàng Lêô XIII đã đối diện với một thế giới đang trải qua một cuộc cách mạng khác.

Đó không phải là cuộc cách mạng kỹ thuật số, mà là cuộc Cách mạng Công nghiệp.

Các nhà máy đang làm thay đổi xã hội, và máy móc đang thay đổi cách con người làm việc.

Những hệ thống kinh tế mới đang hình thành, và nhiều công nhân phải chịu đau khổ vì phẩm giá con người thường bị lãng quên. Con người bị đối xử như những công cụ sản xuất, thay vì được nhìn nhận là con cái Thiên Chúa.

Người lao động phải làm việc nhiều giờ, trong những điều kiện không an toàn và phải sống trong cảnh nghèo khó. Thế giới đang thay đổi nhanh chóng, và Giáo Hội cần lên tiếng. Năm 1891, Đức Giáo hoàng Lêô XIII đã ban hành một trong những văn kiện quan trọng nhất của giáo huấn xã hội Công giáo, đó là thông điệp Rerum Novarum (Về những điều mới mẻ).Ngài nhắc nhở xã hội về một chân lý nền tảng:

Con người luôn phải được đặt ở vị trí trung tâm. Nền kinh tế tồn tại để phục vụ con người, và công việc tồn tại để phục vụ con người. Công nghệ cũng tồn tại để phục vụ con người. Đức Giáo hoàng Lêô XIII đã bảo vệ phẩm giá của người lao động, tầm quan trọng của tiền lương công bằng, quyền lợi của công nhân, và trách nhiệm của giới chủ.

Sứ điệp của ngài rất rõ ràng: Không có sự tiến bộ kinh tế hay công nghệ nào thực sự là tiến bộ nếu nó làm suy giảm phẩm giá con người.

Ngày nay, chúng ta lại đang đối diện với một cuộc chuyển đổi lớn lao khác với sự xuất hiện của Trí tuệ nhân tạo.

Thông điệp đầu tiên của Đức Giáo hoàng Lêô XIV, Magnifica Humanitas (Nhân loại Kỳ diệu), được công bố ngày 25 tháng 5 năm 2026. Sứ điệp trọng tâm của thông điệp này là trí tuệ nhân tạo phải phục vụ con người, chứ không được thay thế, hạ thấp phẩm giá hay thống trị nhân loại. Dựa trên giáo huấn xã hội Công giáo, Đức Giáo hoàng nhấn mạnh phẩm giá con người, chân lý, tự do, phẩm giá của lao động, công ích và tình liên đới. Ngài cảnh báo rằng tiến bộ công nghệ sẽ trở nên nguy hiểm khi quyền lực và quyền quyết định tập trung vào tay một số người theo cách làm suy giảm khả năng chủ động của con người.

Sau cùng, ngài kêu gọi các Kitô hữu và toàn thể xã hội cùng bảo đảm rằng Trí tuệ nhân tạo góp phần xây dựng một nền văn minh tình thương, trong đó công nghệ luôn phục vụ những mối tương quan nhân bản đích thực và phẩm giá của mỗi người.

Trí tuệ nhân tạo có thể cải thiện ngành y tế, hỗ trợ giáo dục và giúp các tổ chức phục vụ con người hiệu quả hơn.

Nó có thể giúp chúng ta giải quyết những vấn đề mà trước đây tưởng chừng không thể giải quyết được. Nhưng ngay cả những tiến bộ vượt bậc cũng đòi hỏi sự khôn ngoan, bởi vì mọi công nghệ đều đặt ra một câu hỏi về mặt luân lý: "Công nghệ này có giúp con người phát triển trọn vẹn không?"

Giáo Hội không sợ trí tuệ nhân tạo, và Giáo Hội cũng không xem công nghệ là kẻ thù.

Công nghệ có thể là một biểu hiện tuyệt đẹp của khả năng sáng tạo nơi con người. Suy cho cùng, khả năng sáng tạo và đổi mới của chúng ta phản ánh phần nào chính Đấng Tạo Hóa.

Tuy nhiên, công nghệ phải luôn là người phục vụ, chứ không phải người làm chủ. Trí tuệ nhân tạo phải giúp ích cho nhân loại, chứ không thay thế nhân loại. Nó phải hỗ trợ các mối tương quan giữa nhân bản, chứ không loại bỏ những mối tương quan ấy. Nó phải củng cố phẩm giá con người, chứ không làm suy giảm phẩm giá ấy.

Gần đây, tại Giáo phận San Diego, Đức Giám mục Michel đã đặt một câu hỏi quan trọng cho các vị phụ trách một số văn phòng trong giáo phận:

"Hiện nay, chúng ta đang sử dụng trí tuệ nhân tạo như thế nào trong công việc mục vụ và tại trung tâm mục vụ?"

Những câu trả lời thật đáng chú ý. Một số người bày tỏ sự dè dặt, trong khi những người khác vẫn đang học hỏi. Một số người đã bắt đầu sử dụng các công cụ AI vào những công việc thực tế, chẳng hạn như tóm tắt tài liệu và báo cáo. Có người dùng AI để sắp xếp thông tin, cải thiện cách viết và giao tiếp. Tôi cũng là một trong số đó! Khi viết email, tôi soạn những điều mình muốn nói, rồi nhờ AI chỉnh sửa câu chữ cho hay hơn. Và anh chị em biết không? Nó làm được thật đấy!

Nhưng sau đó, tôi phải xem lại đi xem lại nhiều lần để bảo đảm rằng nội dung vẫn diễn đạt đúng điều tôi thực sự muốn nói. Đây là một công cụ rất hữu ích.

Tôi học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai, nên không phải lúc nào tôi cũng diễn đạt một cách tự nhiên. Vì vậy, công nghệ này có thể giúp ích cho tôi rất nhiều. Một số người khác đang sử dụng AI để hỗ trợ nghiên cứu, chuẩn bị bài thuyết trình, soạn tài liệu giáo lý và lập kế hoạch.

Thực tế là trí tuệ nhân tạo đang ngày càng trở thành một phần trong cuộc sống và công việc mục vụ của chúng ta. Điều đó không nhất thiết là điều đáng sợ. Vấn đề là liệu chúng ta có biết sử dụng nó một cách khôn ngoan hay không.

Kai-Fu Lee, một trong những người tiên phong trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, đã đưa ra một nhận định quan trọng.

Ông cho rằng trí tuệ nhân tạo có những khả năng phi thường.

Nó có thể xử lý một lượng thông tin khổng lồ, nhận diện các quy luật và đưa ra quyết định nhanh chóng trong những tình huống nhất định.

Nó có thể thực hiện công việc với hiệu quả đáng kinh ngạc. Nhưng trí tuệ nhân tạo không phải là trí tuệ của con người. AI không có ý thức hay khả năng tự nhận thức. Nó không có lương tâm hay trách nhiệm luân lý. Nó không có lòng trắc ẩn hay tình yêu thương. Sự khác biệt ấy vô cùng quan trọng. Một ngày nào đó, trí tuệ nhân tạo có thể viết nên một bài suy niệm thật sâu sắc. Nhưng nó chưa bao giờ cầu nguyện.

Nó có thể tạo ra những lời lẽ nói về đau khổ, nhưng nó chưa bao giờ chịu đau khổ.

Nó có thể mô tả lòng trắc ẩn, nhưng nó chưa bao giờ biết yêu thương. Nó có thể bắt chước các cuộc trò chuyện, nhưng nó không thể thực sự thấu hiểu tâm hồn của một người khác. Tình bạn đòi hỏi những điều mà không một cỗ máy nào có thể tạo ra.

Tình bạn đòi hỏi sự hiện diện, sự hy sinh và lòng trắc ẩn. Các bạn

thân mến của tôi, câu hỏi không phải là: "Làm thế nào để chúng ta cạnh tranh với trí tuệ nhân tạo?"

Câu hỏi thực sự là: "Làm thế nào để chúng ta trở nên nhân bản hơn?" "Làm thế nào để chúng ta trở nên nhân bản trọn vẹn hơn?"

Công nghệ càng tiến bộ, tình bạn của con người càng trở nên quan trọng.

Trí tuệ nhân tạo càng phát triển, trí tuệ đích thực càng phải trở nên quan trọng.

Và trí tuệ đích thực của con người không chỉ nằm ở khả năng suy nghĩ, mà còn ở khả năng yêu thương.

Đây chính là lý do tôi tin rằng Phong trào Cursillo có một sứ điệp mang tính ngôn sứ để trao tặng cho thế giới hôm nay.

Từ trước đến nay, Cursillo luôn hiểu rõ điều mà công nghệ không thể tạo ra: một mối tương quan, một tình bạn, một cuộc gặp gỡ với Chúa Kitô.

Tương lai của công cuộc loan báo Tin Mừng sẽ không chỉ phụ thuộc vào những công cụ tốt hơn; tôi tin rằng tương lai ấy sẽ phụ thuộc vào những mối tương quan tốt đẹp hơn.

Đó là lý do tại sao mô hình đơn giản của Cursillo ngày nay lại phù hợp hơn bao giờ hết:

Kết bạn.

Là bạn.

Mang bạn đến với Chúa Kitô.

Sau tất cả những điều chúng ta đã cùng nhau suy ngẫm hôm nay, tôi tin rằng chúng ta đi đến một câu hỏi rất quan trọng:

Đâu là cách đáp trả của người Kitô hữu trước một thế giới đang được biến đổi bởi công nghệ và trí tuệ nhân tạo?

Chúng ta có nên từ chối công nghệ hay vứt bỏ điện thoại của mình không?

Chúng ta có nên lo sợ trước mỗi bước phát triển mới không? Tôi không nghĩ đó là câu trả lời. Câu trả lời không phải là giảm bớt công nghệ.

Câu trả lời là sống nhân bản hơn. Câu trả lời là tái khám phá điều làm cho chúng ta thực sự là con người.

Và điều làm cho chúng ta thực sự là con người chính là khả năng kết bạn.

Đây chính là nơi Phong trào Cursillo có một sứ mạng độc đáo trong Giáo hội ngày nay, bởi vì Cursillo luôn hiểu rằng việc loan báo Tin Mừng bắt đầu từ một mối tương quan.

Trước khi đón nhận một thông điệp, người ta thường cần cảm nghiệm được tình yêu thương.

Trước khi lắng nghe những lời chúng ta nói về Chúa Kitô, họ cần nhìn thấy Chúa Kitô được phản chiếu trong chính đời sống của chúng ta.

Trước khi bước vào một ngôi thánh đường, họ thường cần có một người đồng hành với mình trên bước đường đầu tiên. Đó chính là tình bạn.

Phương pháp Cursillo thật đẹp biết bao!

Kết bạn.

Là bạn.

Mang bạn đến với Chúa Kitô.

Các bạn thân mến của tôi, tương lai của công cuộc loan báo Tin Mừng sẽ không chỉ phụ thuộc vào mức độ tiên tiến của công nghệ.

Tương lai ấy sẽ phụ thuộc vào mức độ sâu đậm của tình yêu mà chúng ta dành cho nhau. Tương lai ấy sẽ tùy thuộc vào việc chúng ta có sẵn lòng đồng hành với mọi người và lắng nghe họ.

Xin cho tôi trở lại với câu chuyện mà tôi đã bắt đầu hôm nay: tôi đã bắt đầu với việc bà tôi lần chuỗi Mân Côi.

Một người phụ nữ bình dị. Một người phụ nữ không có công nghệ. Một người phụ nữ không có ảnh hưởng hay quyền lực, nhưng bà đã làm thay đổi cuộc đời của nhiều người.

Tôi thực sự tin rằng nhờ có bà tôi mà gia đình tôi được rửa tội và trở thành người Công giáo.

Và xin anh chị em hãy tin tôi, gia đình chúng tôi đông lắm! Vậy mà người đã làm nên điều ấy chính là người phụ nữ nhỏ nhắn, mảnh mai này. Tại sao vậy? Bởi vì bà biết yêu thương, biết cầu nguyện và biết sống tình bạn.

Bà chưa bao giờ tưởng tượng rằng cuộc sống âm thầm của mình lại góp phần định hình tương lai của một cậu bé. Bà cũng không thể ngờ rằng một ngày nào đó, cậu bé ấy sẽ trở thành một Giám mục. Bà chưa bao giờ nghĩ rằng những hành động yêu thương giản dị của mình lại trở thành một bài học về việc loan báo Tin Mừng.

Nhưng đó chính là cách Thiên Chúa hành động.

Thiên Chúa thường biến đổi thế giới qua những con người bình thường, biết yêu thương bằng một tình yêu phi thường.

Khi nghĩ về tương lai của nhân loại, tôi không đặt niềm hy vọng lớn lao nhất của mình nơi trí tuệ nhân tạo.

Tôi đặt niềm hy vọng nơi những con người như bà tôi.

Tôi đặt niềm hy vọng nơi những bậc cha mẹ dạy con cái biết cầu nguyện, nơi những người ông, người bà truyền lại đức tin cho các thế hệ sau.

Tôi đặt niềm hy vọng nơi những linh mục biết đồng hành với đoàn chiên, và nơi những phó tế sống đời phục vụ Giáo hội.

Tôi đặt niềm hy vọng nơi các Cursillista — nơi tất cả anh chị em, những người biết kết bạn, là bạn và mang bạn đến với Chúa Kitô.

Các bạn thân mến của tôi, lịch sử chưa bao giờ được thay đổi chủ yếu bởi máy móc. Chính con người mới là những người làm thay đổi lịch sử.

Đó là nhờ các thánh nhân, các nhà truyền giáo, những người cha, người mẹ, những người ông, người bà và những người bạn trung thành.

Đó là nhờ những con người bình thường, cả nam và nữ, biết mở lòng để Chúa Kitô hoạt động qua cuộc đời mình.

Đó chính là cách Tin Mừng được loan truyền trong thế kỷ thứ nhất.

Và tôi tin rằng đó cũng chính là cách Tin Mừng sẽ tiếp tục được loan truyền trong thế kỷ thứ hai mươi mốt.

Vì thế, hôm nay, khi đối diện với những thách đố của trí tuệ nhân tạo trong một thế giới đang thay đổi nhanh chóng, chúng ta hãy ghi nhớ sứ mạng của mình. Sứ mạng ấy không phức tạp, cũng không phải là điều bất khả thi. Nhưng sức mạnh của nó thật sâu sắc và lớn lao:

Kết bạn.

Là bạn.

Mang bạn đến với Chúa Kitô.

Xin cảm ơn anh chị em đã lắng nghe!